

**HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

79 Tân Túc, Thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh

TỜ GẤP TUYÊN TRUYỀN

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA LUẬT
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ
ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN
BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**



Bình Chánh, tháng 6/2024

Luật năm 2020 sửa đổi, bổ sung 54 điều về nội dung và 14 điều về kỹ thuật của Luật năm 2015.

Phần I

Về quy định chung

1. Quy định cụ thể hơn cơ chế bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Luật năm 2020 đã sửa đổi, bổ sung 06 điều của Luật năm 2015 (Điều 47, 58, 92, 121, 130 và Điều 139) nội dung thẩm định, thẩm tra phải bảo đảm “Sự phù hợp của chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản và nội dung dự thảo văn bản với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước” so với Luật năm 2015.

2. Bổ sung quy định về phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Luật năm 2020 đã sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Luật năm 2015 để quy định về phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Quy định rõ thời điểm thực hiện phản biện xã hội được thực hiện trong giai đoạn tổ chức lấy ý kiến về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

- Trường hợp dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được phản biện xã hội thì hồ sơ dự án, dự thảo gửi thẩm định, thẩm tra, trình cơ quan có thẩm quyền phải bao gồm văn bản phản biện xã hội;

- Bổ sung trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo trong việc nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến phản biện xã hội khi chỉnh lý dự thảo văn bản. Các nội dung khác liên quan đến phản biện xã hội được thực hiện theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung Điều 146 theo hướng bổ sung 03 trường hợp được xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

- Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội;

- Kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật trong một thời hạn nhất định để giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn;

- Ban hành ngay văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện điều ước quốc tế có liên quan

mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Thứ hai, về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, Điều 148:

- Bổ sung quy định về tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, ngoài việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan về dự thảo văn bản như quy định hiện hành;

- Bổ sung vào hồ sơ gửi thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật “bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong trường hợp lấy ý kiến”.

4. Quy định thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14, cho phép địa phương được quy định thủ tục hành chính trong trường hợp cần thiết đối với nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tại khoản 4 Điều 27.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 172, cho phép sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính được ban hành trước ngày 01/7/2016 với điều kiện không được làm phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc quy định thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện, tăng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đang áp dụng.

5. Xác định rõ thời hạn đăng tải và đưa tin văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 157, trong đó quy định rõ: văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương phải được đăng tải toàn văn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành.

6. Tăng thời hạn thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Thẩm định dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố từ 10 ngày lên 15 ngày.

- Thẩm định dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện từ 05 ngày lên 15 ngày.

Phần II

Quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật các quận, huyện và cấp xã

1. Sửa đổi thẩm quyền ban hành VBQPPL của cấp huyện, cấp xã.

- Cho phép Hội đồng nhân dân cấp huyện ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định quy phạm pháp luật để thực hiện việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới.

- Bổ sung trường hợp “nghị quyết của Quốc hội giao” thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân cấp huyện, cấp xã cũng được ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đối với quận, huyện.

- Quy định thời gian gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện đến Phòng Tư pháp để thẩm định từ 10 ngày lên 20 ngày trước ngày Ủy ban nhân dân họp.

- Tăng thời gian gửi hồ sơ dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện đến Phòng Tư pháp để thẩm định từ 10 ngày lên 20 ngày trước ngày Ủy ban nhân dân họp;

- Quy định rõ hồ sơ gửi thẩm định phải có “Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý”;

- Quy định rõ nội dung thẩm định;

- Quy định rõ nội dung và thời hạn gửi báo cáo thẩm định;

- Quy định cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo quyết định, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Phòng Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân dự thảo quyết định.